

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG LÁT
TỈNH THANH HOÁ**

1
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 20/2018/HS-ST
Ngày 04-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LÁT - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Thủy

2. Ông Hoàng Văn Hào

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lâu Văn Chứ, Thư ký - Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát tham gia phiên tòa: Ông Phạm Viết Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lương Văn L**- Sinh năm 1989. Nơi sinh: Xã Tam Chung, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKHKTT: Bản Lát, xã Tam Chung, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Nơi ở hiện nay: Bản Lát, xã Tam Chung, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Trình độ văn hóa: 5/12; Con ông: Lương Văn U, sinh năm 1965; Con bà: Lò Thị D, đã chết; Vợ là Hà Thị K, sinh năm 1984; Có 03, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2014. Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01-3-2018, chuyển tạm giam ngày 10-3-2018 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Ngọc K, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

Người bị hại: Chị Hà Thị K, sinh năm 1984.

Trú tại: Bản Lát, xã Tam Chung, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 14/02/2018, Lương Văn L đi uống rượu về, lúc này L đã say rượu, thấy vợ và con đang ngủ trong giường, L đã có hành vi chửi bới vợ là Hà Thị K. Lương Văn L đã đi đến giường nơi vợ và con đang ngủ dùng tay kéo vợ là Hà Thị K dậy để nói chuyện. Khi bị L kéo thì chị K rơi từ giường xuống nền gạch hoa trong nhà, nên hai vợ chồng xảy ra cãi vã nhau. Lúc này chị K định bỏ đi ra ngoài nhưng bị L dùng tay kéo lại và bị ngã xuống nền nhà, đồng thời lúc này L chạy xuống bếp lấy 01 con dao nhọn của gia đình cầm lên nhà và đi thẳng đến chỗ chị K đang ngồi, L dùng dao nhọn đâm vào ngực chị K, lúc đó chị K thấy máu chảy ra nên đã dùng tay bịt chỗ chảy máu lại và bỏ chạy ra khỏi nhà kêu cứu. Chị K đã chạy xuống đường liên thôn của xã Tam Chung, huyện Mường Lát, do bị mất nhiều máu và kiệt sức, khi chạy xuống đến lè đường liên thôn thì bị ngất. Sau đó chị Lò Thị T là người cùng bản với chị K đi qua và phát hiện chị K bị ngất bên lè đường, nên đã hô hào mọi người trong bản đưa chị K đến Bệnh viện Đa khoa huyện Mường Lát để cấp cứu. Do tình trạng chị K quá nặng, nên vào hồi 23 giờ 30 phút ngày 15/02/2018 Bệnh viện Đa khoa huyện Mường Lát đã chuyển viện cho chị K đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa để cứu chữa, thời gian điều trị là 22 ngày.

Đối với Lương Văn L, sau khi đâm vào ngực vợ mình là Hà Thị K thấy chị K bỏ chạy đồng thời nhìn thấy nhiều máu trên nền nhà nên L đã cầm con dao bỏ trốn lên rừng phía sau nhà, chạy được một đoạn thì ném con dao lại. Biết không thể trốn tránh được, nên ngày 01/3/2018 thì Lương Văn L ra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Lát đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Ngày 02/3/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát đã truy tìm và thu giữ được 01 con dao nhọn mà Lưm đã dùng để đâm chị K.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích: 92/2018/TTPY ngày 07/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể (Điều 4- Thông tư 20/2014/TT-BYT ngày 16/6/2014 của Bộ y tế) là: 13% (Mười ba phần trăm).

Quá trình điều tra, và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 92/2018/TTPY ngày 07/3/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa nêu trên.

Vật chứng của vụ án: 01 con dao nhọn, chiều dài cán dao 40cm, lưỡi dao bằng kim loại, nơi rộng nhất lưỡi dao 3,5cm, cán dao bằng gỗ, dao đã qua sử dụng.

Tại Cáo trạng số 22/CT-VKS-ML ngày 06/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố bị cáo Lương Văn L về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố ban đầu, không thay đổi hay bổ sung thêm gì đối với bị cáo về tội danh. Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

+ Áp dụng: Điều 38; điểm s, khoản 1; điều 51; điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

- + Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo từ 26 tháng đến 28 tháng tù.
- + Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo không phải bồi thường.
- + Về vật chứng và án phí: Tịch thu tiêu hủy con dao; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, vì bị cáo thuộc diện hộ nghèo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa chị Hà Thị K không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về trách nhiệm dân sự và đề Tòa án giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm được về với gia đình chăm sóc con cái.

Người làm chứng và người chứng kiến đã khai phù hợp với lời khai của người bị hại và bị cáo.

Người bào chữa đã đồng tình với quan điểm truy tố của VKS về tội danh, điều luật áp dụng và khung hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ. Đề nghị HĐXX xem xét đến việc bị cáo đã nhận thức được hành vi sai trái nên ra Cơ quan Công an đầu thú; trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, chấp hành đúng mọi chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế nơi cư trú; bị cáo phạm tội lần đầu; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về việc làm sai trái; con bị cáo đang còn nhỏ cần có sự chăm sóc của cả cha và mẹ; gia đình thuộc diện khó khăn; do bị cáo tuổi đời còn trẻ và say rượu nên không làm chủ được bản thân. Nên đề nghị HĐXX áp dụng: Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2; điều 51; điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự; xét xử bị cáo từ 24-26 tháng tù, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật Việt Nam, tạo điều kiện để bị cáo trở thành một công dân tốt. Về trách nhiệm dân sự: Đồng ý với ý kiến của bị hại.

Tại phiên tòa Bị cáo nhận tội, không thay đổi lời khai, không có khai báo thêm tình tiết mới, đồng tình với ý kiến của người bào chữa, không thay đổi, không bổ sung thêm gì; không có ý kiến tranh luận với đại diện VKS; đồng ý với đề nghị của Người bị hại; lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo một mức án thấp nhất, để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, sớm được về với gia đình chăm sóc vợ và con.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ; ý kiến của Kiểm sát viên; lời bào chữa của người bào chữa; ý kiến của người bị hại và lời nói sau cùng của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường Lát, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố; Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký tham gia phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa; bị cáo; Người bào chữa; người bị hại; người làm chứng và người chứng kiến luôn chấp hành tốt, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp Cáo trạng đã truy tố bị cáo, phù hợp với lời khai của người bị hại và người làm chứng; Đó là: Tội ngày 14/02/2018 bị cáo đi ăn cơm uống rượu ở một nhà người quen trong bản, đến khoảng gần 23 giờ thì bị cáo về nhà, khi cởi quần áo ra để lên giường đi ngủ thì vợ bị cáo có nói “Sao uống nhiều rượu thế, khi rủ về thì không về”, bị cáo nói lại là “Hôm nay là ngày tết, tao uống thì kệ tao”, hai người nói đi nói lại với nhau rồi bị cáo và chị K cãi nhau. Bị cáo đã lôi vợ mình là chị K dậy, làm chị rơi xuống nền gạch hoa trong nhà. Chị K định bỏ đi ra ngoài thì bị cáo L dùng tay kéo lại và chị K bị ngã xuống nền nhà, đồng thời Bị cáo L đã chạy xuống bếp lấy 01 con dao nhọn của gia đình lên và đi thẳng đến chỗ chị K đang ngồi, đâm chị K 01 nhát vào ngực chị K, máu từ ngực chị K chảy ra chị K đã dùng tay ôm vết thương bỏ chạy ra khỏi nhà và gọi người cấp cứu. Trên đường chạy thì chị K đã bị ngất, sau đó được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa huyện Mường Lát, sau đó chuyển đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa điều trị trong thời gian 22 ngày. Lương Văn L thấy máu chảy nên cầm dao bỏ chạy và trốn vào rừng, đến ngày 01/3/2018 bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái và không thể trốn tránh, nên đã ra đầu thú tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Lát.

Tại kết luận giám định pháp y về tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Hà Thị Khoán đã mô tả:

- Các sẹo vết thương phần mềm vùng 1/3 dưới xương ức, sẹo dẫn lưu khoang màng phổi vùng khoang liên sườn 4-5 đường nách giữa bên phải, sẹo dẫn lưu khoang màng phổi vùng khoang liên sườn 8-9 đường nách giữa bên phải; số sẹo ít, kích thước từ nhỏ đến lớn tổn hại 10% (Mười phần trăm).

- Vết thương thấu ngực gây tràn dịch, tràn khí khoang màng phổi; đã được điều trị phẫu thuật dẫn lưu khoang màng phổi tổn hại là 03% (Ba phần trăm)

Tổng cộng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13% (Mười ba phần trăm) sức khỏe (Theo điều 4-Thông tư liên tịch số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế).

Như vậy, hành vi của bị cáo là dùng hung khí nguy hiểm (Dao nhọn) để gây thương tích cho người khác tổn hại 13% sức khỏe đã thỏa mãn các quy định tại điểm đ, khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của vụ án: Bị cáo Lương Văn L có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, pháp luật nghiêm cấm nhưng với ý thức xem thường pháp luật, không làm chủ bản thân, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, hơn nữa người bị hại lại chính là vợ của bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo từ 26-28 tháng tù, người bào chữa cho bị cáo đề nghị xử phạt bị cáo từ 24-26 tháng tù thì Hội đồng thấy những đề nghị này chưa nghiêm, chưa thật sự tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, chưa đủ sức răn đe và phòng ngừa chung.

Do đó, hành vi này phải được xử lý với hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và răn đe cho những ai đã và đang có hành vi tương tự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nhận tội, ăn năn hối cải; bị cáo đã ra cơ quan CSĐT để đầu thú; Bị hại xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, HĐXX cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1; khoản 2, điều 51 Bộ luật hình sự;

[5] Vật chứng trong vụ án:

01 con dao nhọn, chiều dài cả cán dao 40cm, lưỡi dao bằng kim loại, nơi rộng nhất lưỡi dao 3,5cm, cán dao bằng gỗ, dao đã qua sử dụng, đây là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Chị Hà Thị K không yêu cầu bị cáo bồi thường, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị này, nên bị cáo không phải bồi thường cho chị Hà Thị K.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo nên miễn án phí HSST cho bị cáo theo quy định của pháp luật. Bị cáo và Người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Điểm đ, khoản 2, điều 134; điểm s, khoản 1; khoản 2, điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn L phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

Hình phạt: Xử phạt Bị cáo Lương Văn L **36** (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (01-03-2018).

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo không phải bồi thường cho chị Hà Thị K.

Vật chứng: Căn cứ điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao nhọn, chiều dài cả cán dao 40cm, lưỡi dao bằng kim loại, nơi rộng nhất lưỡi dao 3,5cm, cán dao bằng gỗ. Hiện đang lưu giữ, bảo quản tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06-6-2018 giữa Công an huyện Mường Lát và Chi cục THA Dân sự huyện Mường Lát.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ, khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên: Miễn tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về kháng cáo và kháng nghị: Căn cứ điều 331; điều 333 và điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Án xử công khai; có mặt bị cáo; người bị hại và người bào chữa cho bị cáo; Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa
- Cơ quan CSĐT- Công an H. Mường Lát;
- Chi cục THADS huyện Mường Lát;
- UBND xã Tam Chung, H. Mường Lát;
- Bị cáo Lương Văn L;
- Bị hại Hà Thị K;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Hồ sơ Thi hành án Hình sự;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tiến Dũng

